

Dệt may

Ngành dệt may là ngành kinh tế quan trọng, sử dụng nhiều lao động và sản phẩm xuất khẩu chủ lực của Việt Nam. Kim ngạch xuất khẩu năm 2016 đạt 23,82 tỷ USD, đứng thứ 2 trong số các mặt hàng xuất khẩu, đứng sau Điện thoại các loại và linh kiện. Quy hoạch ngành dệt may (Quyết định 3218/QĐ-BCT) đặt mục tiêu phát triển ngành dệt may giai đoạn 2016-2020 : tốc độ tăng trưởng về giá trị sản xuất công nghiệp toàn ngành đạt 12% đến 13%/năm, Giai đoạn 2021 đến 2030: đạt 9% đến 10%/năm. Theo số liệu thống kê, năm 2015, ngành dệt may sản xuất 1,9 triệu tấn sợi, 1,52 tỷ mét² vải và 4,3 tỷ sản phẩm quần áo các loại, tăng trung bình tương ứng giai đoạn 2011-2015 là 18,7%, 5,3% và 10,7%. Năm 2020, do ảnh hưởng của đại dịch COVID đến sản xuất trong nước và cả tiêu thụ các thị trường xuất khẩu trọng điểm, sản lượng sản xuất và xuất khẩu không giữ được đà tăng của các năm trước nhưng được dự báo triển vọng sẽ tích cực hơn năm 2021. Giả định sản lượng các sản phẩm dệt may như sau: sợi tăng từ 3,2 triệu tấn năm 2020, đạt 7,4 triệu tấn năm 2030, năm 2050 đạt 18,36 triệu tấn; Vải tăng từ 2,39 tỷ m² năm 2020 đạt 4,73 tỷ m² năm 2030 và 10,38 tỷ m² năm 2050; Các sản phẩm may tăng từ 5,23 tỷ chiếc đạt 10,05 tỷ chiếc và 21,54 tỷ chiếc năm 2050.

Về tiêu thụ năng lượng, ngành dệt may là ngành sử dụng nhiều năng lượng. Sử dụng năm 2010 là 4,1 tỷ kWh. Theo danh mục các doanh nghiệp tiêu thụ năng lượng trọng điểm năm 2015, có 41 doanh nghiệp thuộc lĩnh vực dệt may. Theo Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, các doanh nghiệp này có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch hàng năm và năm năm về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Nghiên cứu của Trung tâm Kiểm định Công nghiệp II với tiêu đề Xây dựng các biện pháp kiểm soát phát thải khí nhà kính trong ngành dệt may phù hợp với điều kiện Việt Nam cho thấy ngành dệt may có nhiều tiềm năng nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng. Đối với phân ngành sợi các giải pháp bao gồm: tăng cường quản lý ngoại vi và bảo dưỡng thiết bị, tối ưu máy nén khí, tối ưu hệ thống chiếu sáng, tiết kiệm điện cho động cơ. Đối với lĩnh vực dệt, ngoài các nhóm giải pháp như trên cho phân ngành sợi, còn các giải pháp về lò hơi về tối ưu lò hơi và chuyển đổi nhiên liệu. Đối với lĩnh vực may, giải pháp quan trọng là tiết kiệm cho máy may. Hiện nay, WWF Việt Nam đang hỗ trợ Bộ Công Thương xây dựng định mức sử dụng năng lượng cho ngành dệt may, dự kiến sẽ hoàn thành trong năm 2021.

Cấp độ 1: Phù hợp với cách tiếp cận của trong báo cáo NDC, cấp độ này giả định không có nỗ lực nào về việc nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng. Thông tư quy định về mức tiêu hao năng lượng dự kiến được ban hành trong năm 2021 là nỗ lực quốc gia và được xem xét ở các cấp độ sau. Theo đó, tổng tiêu thụ

năng lượng sẽ tăng từ 16,4 TWh năm 2015 lên 53,58 TWh năm 2030 và đạt 123,1 TWh năm 2050, tương ứng với mức phát thải không bao gồm từ sử dụng điện là 0,7 triệu tấn, 2,2 triệu tấn và 4,7 triệu tấn.

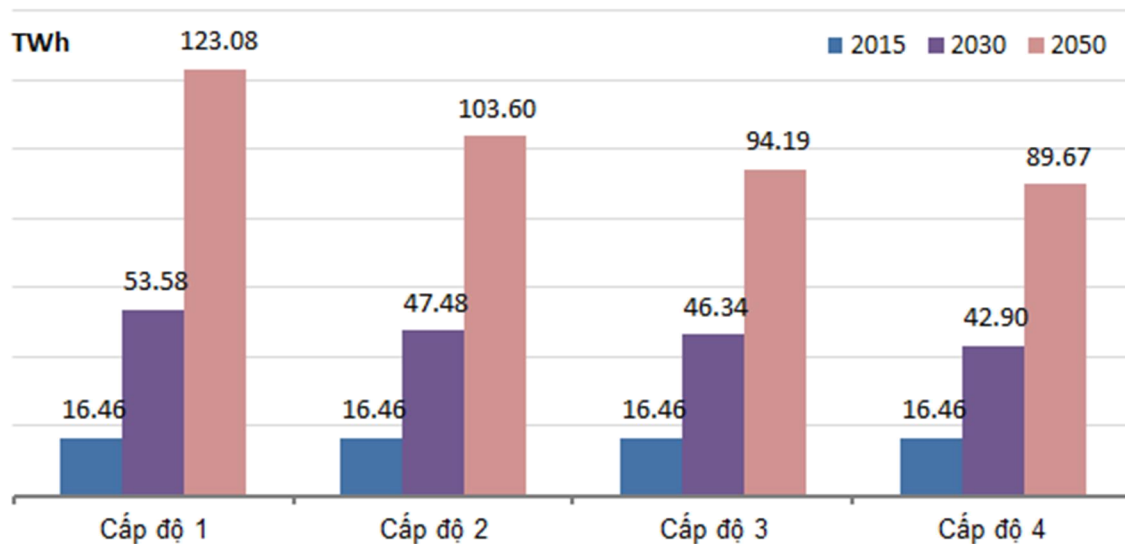


Hình: Bên trong một nhà máy may mặc, Photo © moitruonglamvien.com

Cấp độ 2: giả định mặc dù có thông từ quy định về mức tiêu hao năng lượng nhưng do thiếu chế tài thực hiện, việc áp dụng chỉ mang tính khuyến khích, trong khi giá năng lượng thấp, việc triển khai lại gặp khó khăn về nguồn vốn nên việc triển khai còn hạn chế, chỉ ở các doanh nghiệp có tiềm lực lớn và đối với các doanh nghiệp nhỏ chỉ triển khai được các giải pháp cần ít vốn đầu tư và có thời gian thu hồi vốn ngắn. Kết quả của nỗ lực này là năm 2030, tiêu thụ năng lượng giảm 11,4% năm 2030 và giảm 15,8% năm 2050, dẫn tới mức giảm phát thải khí nhà kính tương ứng, chưa bao gồm phát thải từ thay đổi, nâng cao hiệu quả sử dụng điện là 18,2% và 29,8%.

Cấp độ 3: giả định mức triển khai ở mức độ cao hơn về thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, đổi mới công nghệ. Ở cấp độ này, tới năm 2050, tiêu hao năng lượng các khâu chính giảm khoảng 20% so với mức năm 2015. So với cấp độ 1, ở cấp độ này tiêu thụ năng lượng năm 2030 và 2050 sẽ giảm lần lượt là 13,5% và 23,5% và phát thải khí nhà kính giảm (chưa bao gồm phát thải từ thay đổi, nâng cao hiệu quả sử dụng điện) là 22,7% và 53,2%.

Cấp độ 4: thể hiện một nỗ lực cao nhất. Theo đó, tới năm 2050, mức tiêu hao đạt được tương đương nhóm 25% công suất có hiệu suất sử dụng năng lượng tốt nhất, tiệm cận mức tiên tiến trên thế giới. Nỗ lực này dẫn đến kết quả là tiêu thụ năng lượng năm 2030 và 2050 sẽ giảm lần lượt là 19,9% và 27,2% và phát thải khí nhà kính giảm (chưa bao gồm phát thải từ thay đổi, nâng cao hiệu quả sử dụng điện) là 36,4% và 72,3%.



Hình 1: Nhu cầu năng lượng cho các mốc năm 2015, 2030 và 2050 ứng với mỗi cấp độ